

Số: 68/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố SL, ngày 05 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 4 năm 2025, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Trần Hữu T, sinh năm 1988. Trú tại: Tổ dân phố HT, phường H, Thị xã D, tỉnh Hà Nam.

*Bị đơn:* Chị Lò Thị Ngọc A, sinh năm 1996. Trú tại: Bản A, xã C, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hữu T và chị Lò Thị Ngọc A.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Trần Hữu T và chị Lò Thị Ngọc A có 01 con chung là cháu Trần Thanh T1, sinh ngày 15/4/2018. Anh Trần Hữu T và chị Lò Thị Ngọc A tự nguyện thỏa thuận và thống nhất: Chị Lò Thị Ngọc A được trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Thanh T1, sinh ngày 15/4/2018 cho đến khi cháu Trúc trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này; không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

- *Về cấp dưỡng*: Anh Trần Hữu T phải cấp dưỡng nuôi con chung cháu Trần Thanh T1, sinh ngày 15/4/2018, mức cấp dưỡng là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/01 tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2025 đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản riêng*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Anh Trần Hữu T tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, trong đó: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003191, quyền số 064, ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP. SL;
- Chi cục THADS TP. SL;
- UBND xã C (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Lò Thị Mai Hương**